

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày 07-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Rễn;

Ông Lê Thanh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cao Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: bà Huỳnh Chí T - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 03/TB-TA, ngày 23-4-2020 đối với bị cáo:

Hồ Văn T (tên gọi khác: S), sinh ngày: 29-11-1994, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: ấp B, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn M, sinh năm 1973 và Đỗ Thị C (đã chết); vợ Trần Thị Kim T, sinh năm 1999, con: có 01 người, sinh năm 2019; tiền án: không có; Tiền sự: Ngày 10-8-2019 Công an xã L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-02-2020 đến nay, (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại:

1 - Ông Ngô Văn M, sinh năm: 1975. Địa chỉ cư trú: ấp L, xã L, huyện T, tỉnh Tây Ninh, (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1 - Ông Lê Minh T, sinh năm: 1979. Địa chỉ cư trú: ấp B, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2 - Ông Hồ Văn M, sinh năm: 1973. Địa chỉ cư trú: ấp B, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 07-02-2020, tại ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh; Công an xã A phát hiện Hồ Văn T đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong bãi xe ô tô thuộc ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người và tang vật để điều tra làm rõ.

Qua quá trình điều tra đã kết luận: vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06-02-2020, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 67L1-152.59 đến bãi xe ô tô của ông Ngô Văn M thuộc khu vực ấp C, xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo đột nhập vào kho chứa phụ tùng của ông M thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt: 03 trục máy bơm đông lạnh bằng kim loại Inox, 01 ống hơi đông lạnh bằng kim loại Inox, 01 bàn chụp đông lạnh bằng kim loại Inox, 04 lò xo xe bằng kim loại sắt, 01 bàn xốp ủ đồ bằng nhựa. Sau khi di chuyển những tài sản này từ kho chứa đồ của ông M ra ngoài, bị cáo mang những tài sản lấy được cất giấu bên ngoài nhà kho, gần bãi xe ô tô. Bị cáo chở 01 ống hơi đông lạnh bằng kim loại Inox đến vừa thu mua phế liệu của ông Lê Minh T, bán được số tiền 376.000 đồng. Đến khoảng 9 giờ 30 phút ngày 07-02-2020, bị cáo quay lại nơi cất giấu tài sản để tiếp tục chở tài sản đi bán thì bị Công an xã A phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Ngoài lần bị bắt quả tang, T còn khai nhận: Trước khi bị bắt quả tang ngày 07-02-2020, bị cáo đã đến khu vực bãi xe trộm 02 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất, khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 23-01-2020 T lấy 02 mâm bánh xe tải bằng kim loại sắt, mang đến vừa thu mua phế liệu của ông Lê Minh T, bán được số tiền 462.000 đồng.

Lần thứ hai, khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 03-02-2020 T lấy 01 mô tơ bơm thủy lực, nhãn hiệu Alcatel bằng kim loại sắt và 01 mô tơ bơm thủy lực, nhãn hiệu Vacuumpung bằng kim loại sắt, mang đến vừa thu mua phế liệu của ông Lê Minh T, bán được số tiền 200.000 đồng. Số tiền bán được T đã tiêu xài cá nhân hết. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTTTHS ngày 10/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, tỉnh Tây Ninh kết luận: Inox phế liệu: 15.000 đồng/kg: 113,8 kg x 15.000 đồng = 1.707.000 đồng; Sắt phế liệu: 5.400 đồng/kg: 118 kg x 5.400 đồng = 637.200 đồng; Nhựa phế liệu: 5.000 đồng: 01 kg x 5.000 đồng = 5.000 đồng. Tổng cộng: 2.349.200 đồng.

Kết luận giám định số: 241/KL-KTHS ngày 23/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Chiếc xe mô tô Dream Trung

Quốc lắp ráp có gắn biển số 67L1- 152.59, sơn màu nâu, số khung: CT100F1192304, số máy: LC152FMH*Y0423663. Số khung và số máy không bị đục sửa

Vật chứng cơ quan điều tra thu giữ: Có bảng thống kê vật chứng kèm theo.

Ông Lê Minh T không biết nguồn gốc những tài sản ông mua của bị cáo T là do phạm tội mà có nên không xử lý.

Về bồi thường thiệt hại: Ông Ngô Văn M đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác; ông Lê Minh T có ý kiến, không yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 1.038.000 đồng.

Bị cáo Hồ Văn T không có tài sản nên cơ quan công an không tiến hành kê biên tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 10/QĐ-KSĐT ngày 24 tháng 3 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Hồ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điều 38 của Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Văn T từ 09 đến 12 tháng tù.

Xử lý vật chứng: xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T có ý kiến tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử hưởng mức thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06-02-2020, bị cáo T đã thực hiện hành vi lén lút vào nhà kho chứa phụ tùng xe ô tô của ông Ngô Văn M chiếm đoạt 03 trục máy bơm đông lạnh bằng kim loại Inox, 01 ống hơi đông

lạnh bằng kim loại Inox, 01 bàn chụp đông lạnh bằng kim loại Inox, 04 lò xo xe bằng kim loại sắt, 01 bàn xốp ủ đồ bằng nhựa đem đi bán thì bị bắt quả tang. Ngoài lần phạm tội, bị bắt quả tang ngày 07-02-2020, bị cáo đã có 02 lần thực hiện hành vi lén lút vào kho của ông M để chiếm đoạt 02 mâm bánh xe tải bằng kim loại sắt, 01 mô tơ bơm thủy lực, nhãn hiệu Alcatel bằng kim loại sắt và 01 mô tơ bơm thủy lực, nhãn hiệu Vacuumpung bằng kim loại sắt. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, tỉnh Tây Ninh kết luận: tổng giá trị tài sản là 2.349.200 đồng. Ngày 10-8-2019 bị cáo T đã bị Công an xã L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi này có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hồ Văn T phạm tội: “trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ nhận thức về hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo T đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản” chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: không có

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo.

[5] Về nhân thân: Ngày 10-8-2019 bị cáo T đã bị Công an xã L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo T không có tài sản, nên hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[7] Đối với hành vi thu mua phế liệu là tài sản trộm cắp của ông Lê Minh T: Khi ông T thu mua phế liệu là những món phụ tùng bằng sắt, bằng inox của bị cáo T đem bán, ông T không biết số tài sản này là do trộm cắp mà có nên cơ quan Công an không xử lý là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Ông Ngô Văn M đã nhận lại tài sản gồm: 03 trục máy bơm đông lạnh bằng kim loại Inox, 01 ống hơi đông lạnh bằng kim loại Inox, 01 bàn chụp đông lạnh bằng kim loại Inox, 04 lò xo xe bằng kim loại sắt, 01 bàn xốp ủ đồ bằng nhựa, 02 mâm bánh xe tải bằng kim loại sắt, 01 mô tơ bơm thủy lực, nhãn hiệu ALCATEL bằng kim loại sắt và 01 mô tơ bơm thủy lực, nhãn hiệu VACUUMPUMG bằng kim loại sắt.

- Đối với xe mô tô loại Dream, biển số 67L1 – 15259, số máy LC 152FMH*Y0423663, số khung: CT100F112304 đã qua sử dụng của ông Hồ Văn M, ông M không biết bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho ông M.

- Đối với 01 con dao kim loại dài 38 cm, lưỡi dao dài 28 cm, 01 cái lưỡi liềm kim loại dài 41,5 cm, 01 con dao tự chế dài 30cm, 01 cây kéo kim loại dài 20cm, 04 cái bao nilong, 01 sợi dây vải dù, 01 sợi dây cao su là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về bồi thường thiệt hại: Ông Ngô Văn M đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại; ông Lê Minh T không yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 1.038.000 đồng. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Hồ Văn T phải chịu án phí quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-02-2020.

2. Vật chứng:

Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao kim loại dài 38 cm, lưỡi dao dài 28 cm, 01 cái lưỡi liềm kim loại dài 41,5 cm, 01 con dao tự chế dài 30cm, 01 cây kéo kim loại dài 20cm, 04 cái bao nilong, 01 sợi dây vải dù, 01 sợi dây cao su.

- Trả cho ông Hồ Văn M: 01 (một) mô tô loại Dream, biển số 67L1 – 15259, số máy LC 152FMH*Y0423663, số khung: CT100F112304 đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28-3-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo T, ông Ngô Văn M, ông Hồ Văn M biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Minh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện B;
- CA huyện B;
- Chi Cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Tâm